

Trong tháng 11, VN đã tham gia hội nghị thượng đỉnh diễn đàn APEC, rồi thì hội nghị thượng đỉnh ASEAN. Giữa hai hội nghị đó là chuyến viếng thăm chính thức VN của Tổng thống Hoa Kỳ William Jefferson Clinton. Có lẽ không thừa khi nhìn trở lại chuyến viếng thăm VN của ông Clinton cùng một số phát biểu của ông.

Có thể nói ngoài các mục đích khác như thăm viếng, làm việc về vấn đề POW - MIA, ông Clinton còn đã muốn giới thiệu một quan hệ mới với VN, trên cơ sở trao đổi những tư tưởng với nhau. Chính vì thế, ngoài

quốc tế TP.HCM, qua đó ông đánh giá những thành tựu và cả những thách thức kinh tế xã hội của VN bằng một ngôn từ vừa đầy những ngợi khen vừa đầy những góp ý dưới dạng giả định "sẽ, nếu như"...

"Trong thập niên qua, VN đã có những bước cải tổ kinh tế xã hội tích cực. Chỉ trong không đầy một thập niên thu nhập đầu người đã tăng khoảng 70%, 15 triệu người đã trút được ách nghèo khổ, đã thanh toán được bệnh bại liệt. Và cảng container này là một thí dụ rất gây ngạc nhiên về việc VN đang nắm bắt những cơ hội mới của thế kỷ 21 như thế nào.

gấp 6 lần. Quý vị sẽ còn tăng trưởng nữa nếu như nền kinh tế của quý vị mở cửa hơn nữa và việc thi hành luật lệ được phát triển hơn nữa. Sẽ càng có thêm đầu tư vào đây nếu như thiên hạ nhìn thấy những nhà kinh doanh VN thành lập các công ty như công ty APL này. Và càng nhiều công ty như Công ty APL này sẽ được thành lập nếu như các nhà đầu tư ngoại quốc và trong nước nhìn thấy được rằng các rào cản đầu tư sụp đổ trong một đất nước VN thân hữu hơn với công cuộc kinh doanh.

Ngay lúc này, nhân dân VN đang có tỷ lệ biết chữ cao nhất Đông

VÀI GHI CHÉP

TỪ CHUYẾN VIẾNG THĂM VIỆT NAM CỦA TỔNG THỐNG HOA KỲ CLINTON

DANH ĐỨC



Ảnh Huyền Vũ

Đại diện thương mại Mỹ Charlene Barshefsky và tác giả

bài diễn văn đọc tại Đại học quốc gia Hà Nội, còn có những bài diễn văn khác, và cả những cuộc trả lời phỏng vấn cho CNN, AP, và cả đài Châu Á tự do. Trong khuôn khổ bài này, xin giới thiệu một số phát biểu của ông tại các buổi tiếp xúc chính thức với công chúng, như bài phát biểu trước giới kinh doanh VN tại cảng container

Quý vị có thể tự hào vì công trình đã xây dựng ở đây. Tôi có thể nói với quý vị rằng bất cứ quốc gia nào trên thế giới cũng đều có thể vui mừng vì có được một tiện nghi như cảng này. Điều này càng giúp hình dung ra những gì còn có thể thành tựu hơn nữa. Chỉ trong thập niên vừa qua, kim ngạch xuất khẩu của VN đã tăng

Nam A. Hãy tưởng tượng xem quý vị sẽ thành tựu đến đâu nữa nếu như ngày càng có nhiều thanh niên tự do quyết định cuộc đời mình, nếu như tính cạnh tranh và tính cải tiến ngày càng mạnh mẽ hơn để hạ thấp chi phí sử dụng internet cho mọi trẻ em đến trường và mọi nhà kinh doanh, sao cho mọi người Việt đều có thể hưởng

lợi từ sự trao đổi tư duy một cách tự do và thông thoáng". Có thể nhận thấy trong đoạn này cụm từ trao đổi tư duy một cách tự do và thông thoáng như là một thông điệp chính trị của ông hơn là một thông điệp kinh tế đơn thuần. Ngay sau đó, ông đã dùng một từ ngữ có vẻ ngợi khen để chỉ định một thách đố không nhỏ của VN, sự bùng nổ dân số lao động trẻ: "Một trong những sức mạnh lớn của quý vị là sự bùng nổ giới trẻ tham vọng mỗi năm khoảng 1,4 triệu bước vào thị trường lao động. Các nhà lãnh đạo đất nước quý vị biết rõ rằng chỉ với các xí nghiệp quốc doanh mà thôi sẽ không tạo ra đủ công ăn việc làm cho tất cả thanh niên. Song, giới trẻ VN cũng đầy tài năng và ý tưởng để trong tương lai sẽ tạo ra công ăn việc làm cho bản thân họ trong một kỷ nguyên kinh doanh, sáng tạo và cạnh tranh mới mẻ. Đó sẽ là tương lai cho VN và giới trẻ".

Đến đây, ông đưa ra những góp ý khác về con đường phát triển: "Hiệp định thương mại mà Mỹ đã ký kết với VN sẽ giúp có nhiều nhà đầu tư hơn nữa đến đất nước quý vị. Sẽ giúp phát triển một thị trường tự do mở cửa, hiện đại hơn nữa, dựa trên luật quốc tế. Tôi tin rằng quý vị, nhờ vào cuộc cách mạng kỹ thuật thông tin và nhờ vào việc bảo toàn những năng lực kinh tế của mình, sẽ tránh được một số sai lầm mà Mỹ và một số nước công nghiệp khác đã vướng mắc trên con đường đi đến thịnh vượng của mình. Ngày nay, chúng tôi nhận ra rằng bảo vệ môi trường chính là một điều tốt lành cho nền kinh tế, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên của mình đồng thời giúp ngăn ngừa những tai họa thiên nhiên như trận lụt kinh khủng mà VN đã trải qua trong hai năm qua. Chúng tôi nay nhận biết rằng càng đầu tư nhiều hơn cho người lao động, năng tay nghề của họ lên, sẽ càng giúp họ tăng năng suất và các công ty sẽ càng thu được lợi nhuận, và nền kinh tế quốc gia sẽ càng tăng trưởng mạnh mẽ".

Có thể thấy ề kíp viết diễn văn của ông, gồm cả những người thông thạo cả truyền Kiều lẫn bóng đá và thể thao VN ngày nay, đã cân nhắc từng chữ sao cho nội dung được truyền đạt một cách gián tiếp thay vì trực tiếp. Có thể thấy qua các diễn văn của ông một tương lai làm ăn buôn bán với Mỹ không đơn giản mà sẽ cần phải tinh táo đối thoại, như cuộc đối thoại mà ông đã báo trước cùng trong bài phát biểu ở cảng container TP.HCM: "Tôi rất hài lòng về việc chúng tôi đã ký hòm thư sáu với Chính phủ VN một thỏa thuận bắt đầu một cuộc đối thoại về các vấn đề lao động, tiêu chuẩn an toàn lao động tại chỗ làm, và về những kỹ năng mà

người công nhân cần đến trong nền kinh tế thông tin mới mẻ này, cũng như về các biện pháp bảo vệ họ chống lại chứng sốc văn hóa của nó. Không thể chối cãi tầm quan trọng của các đề tài này, trong khi chúng ta sẽ cùng nhau hoạt động cho một tương lai tốt đẹp hơn. Cũng chẳng ai có thể bác bỏ khả năng tăng trưởng phát triển của VN. Đó là ý nghĩa của hiệp định thương mại giữa hai nước; của cảng này. Các công nhân làm việc ở đây hiểu rõ hơn ai hết rằng chính thương mại sẽ tăng lương họ lên, sẽ cải tiến các tiêu chuẩn, sẽ mở ra những cơ hội. Thật là một đặc ân cho tôi ngày hôm nay đây được nhìn thấy, chỉ trong vài ngày qua, những gì mà người dân Việt đã thành tựu được".

Trong một phát biểu khác tại buổi tiếp tân của Diễn đàn doanh nghiệp Việt - Mỹ, ông Clinton đã đánh giá chuyển đi của ông như sau "Tôi hy vọng rằng chuyển đi này giúp người dân Mỹ nhìn thấy VN theo một cách nhìn mới, đồng thời cũng khuyến khích người VN nhìn thấy nước Mỹ trong một cái nhìn mới, sao cho chúng ta có một quan hệ đối tác trong tương lai".

Có thể biết rõ hơn các chi tiết của quan hệ đối tác này qua buổi thuyết trình tại Trung tâm nghiên cứu Fulbright ở TP.HCM của bà Charlene Barshefsky, đại diện thương mại Mỹ, người đã đàm phán và ký kết Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, và cuộc tiếp xúc sau đó với tác giả bài này vào sáng chủ nhật 19.12.2000.

Theo bà Barshefsky, mở cửa (được) với nền kinh tế toàn cầu sẽ là chìa khóa thành công của VN trong tương lai. Thế nhưng, toàn cầu hóa, trong khi đem lại một số lợi ích thiết thực cho VN như đưa hàng hóa của VN đến với thị trường thế giới, đến thị trường Mỹ (một cách bình đẳng với hàng hóa các nước khác nhờ hiệp định thương mại song phương), sẽ tăng tính cạnh tranh của các nhà doanh nghiệp của VN (qua việc giảm chi phí), về lâu về dài sẽ dẫn đến tăng sức tăng trưởng của VN, sẽ nâng cấp kỹ thuật qua thu hút đầu tư nước ngoài hơn nữa... và cuối cùng sẽ đưa VN đến với WTO, cũng sẽ đòi hỏi VN nỗ lực hơn nữa trong cải cách kinh tế, nhất là vượt qua những trở ngại nội tại của VN là tính không hiệu quả của các xí nghiệp quốc doanh, tính yếu kém của nền hành chính, tính thiếu rõ ràng và đầy mâu thuẫn của luật lệ... Những vấn đề này đã làm chậm bước phát triển kinh tế của VN và đã cản trở sự phát triển của quan hệ kinh tế giữa hai nước Việt - Mỹ". Bà cũng nhấn mạnh Mỹ cũng ý thức rất rõ những thách thức của quá trình toàn cầu hóa đối với VN và rằng Mỹ

ủng hộ thái độ thận trọng của VN về vấn đề này: "Tôi nghĩ rằng chúng tôi phải thận trọng sao cho VN đừng quá lao nhanh vào quá trình này và sẽ chỉ mở cửa thị trường của mình từng bước một". Theo bà, giúp VN tự bảo vệ khỏi những chao đảo của một sự hội nhập quá nhanh vào các quan hệ trao đổi thế giới cũng chính là lợi ích của Mỹ.

Về bản Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, bà tuyên bố "Hiệp định này ghi dấu tầm quan trọng của các trao đổi thương mại trong quan hệ hòa bình và vững bền giữa hai nước... chúng tôi tiến trình cải cách ở VN ngày càng tăng tốc". Bà cho biết trong khi chờ đợi cuộc hội hai bên thông qua hiệp định này, một ủy ban hỗn hợp sẽ được thành lập để tạo điều kiện cho việc thực thi hiệp định này, và rằng Mỹ sẽ hỗ trợ VN về mặt kỹ thuật trong việc này.

Trong cuộc tiếp xúc với bà, tác giả bài viết này đã hỏi bà: "Theo hiệp định thương mại Việt - Mỹ, qui chế quan hệ thương mại bình thường là trên cơ sở hàng năm. Tôi muốn hỏi rằng việc xét lại hàng năm như thế, đôi khi trong thảo luận ở quốc hội quý vị có những tranh luận không đơn thuần là về vấn đề thực thi hiệp định, mà nhiều khi mang tính chất chính trị tế nhị mà tôi không muốn nêu ra, vậy tiến trình xét như thế có song phẳng lăm hay không?". Và bà Barshefsky trả lời: "Theo hiệp định Việt - Mỹ, quan hệ bình thường là trên cơ sở hàng năm. Song thông lệ ở Mỹ là một khi đã phê chuẩn hàng năm rồi, sẽ không bao giờ người ta hủy bỏ nó cả. Đúng là về mặt pháp lý, sẽ phải cứu xét hàng năm. Quan hệ bình thường lâu dài chỉ có thể thông qua được khi gia nhập WTO. Đối với đa số nhà đầu tư Mỹ, then chốt vẫn là đã có được qui chế quan hệ thương mại bình thường dù là hàng năm, vì lẽ một khi qui chế này được áp dụng sẽ không bao giờ bị hủy bỏ. Hãy lấy Nga làm thí dụ, đã không có tranh luận gì. Nếu xem xét các trường hợp các nước Đông Âu cũ, Campuchia... đã không có những cuộc tranh cãi hàng năm. Chỉ có tranh cãi trong trường hợp Trung Quốc. Anh có lý khi đặt vấn đề này, vì về mặt pháp lý mà nói, thì các thành viên của quốc hội hoàn toàn có quyền tranh luận ủng hộ hay không ủng hộ. Tôi cho rằng sẽ có rất ít khả năng, tuy rằng điều đó có thể xảy ra, rằng các thành viên quốc hội Mỹ sẽ tranh luận về vấn đề qui chế thương mại với VN".

Trên đây là vài ghi chép từ chuyến viếng thăm VN của Tổng thống Mỹ William Jefferson Clinton. Tất cả để cho thấy sẽ phải cố gắng nhiều trong quan hệ mới mẻ này ■